

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH LAI CHÂU

Số:3/14 /CAT-PC08

V/v tham gia ý kiến vào
hồ sơ Dự thảo văn bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 26 tháng 3 năm 2025

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 194/QĐ-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Đường bộ và Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh đã xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Để đảm bảo quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Công an tỉnh kính đề nghị quý cơ quan nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến vào Hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trên địa bàn tỉnh Lai Châu. (*Gửi kèm theo dự thảo: Tờ trình, Quyết định ban hành quy định, tài liệu liên quan*).

Ý kiến tham gia của quý cơ quan đề nghị gửi về Sở Giao thông vận tải trước **ngày 20/4/2025** để tổng hợp.

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải hồ sơ dự thảo quyết định lên mục “Lấy ý kiến về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định.

Công an tỉnh kính mong nhận được sự quan tâm phối hợp của Quý cơ quan./. Chủ

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc CAT (b/c);
- Trang TTĐT CAT;
- Lưu: VT, PC08.



Đại tá Lê Anh Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

Số: /2025/QĐ-UBND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức,

cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noti nhậm:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Cục CSGT - Bộ Công an;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; UB MTTQ tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm TT - HN - NK tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường,
xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong khu vực đô thị
trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định: thời gian hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trên địa bàn đô thị trực thuộc tỉnh, đô thị trực thuộc cấp huyện.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện, vận hành xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Xe thực hiện nhiệm vụ an ninh, quốc phòng, nhiệm vụ khẩn cấp không thuộc phạm vi điều chỉnh tại Quy định này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Đô thị* là khu vực tập trung dân cư sinh sống có mật độ cao và chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực kinh tế phi nông nghiệp, là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa hoặc chuyên ngành, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia hoặc một vùng lãnh thổ, một địa phương, bao gồm nội thành, ngoại thành của thành phố; nội thị, ngoại thị của thị xã; thị trấn.

2. *Đường đô thị (đường phố)* là đường trong phạm vi địa giới hành chính nội thành, nội thị, bao gồm: đường cao tốc đô thị, đường phố, đường ngõ, ngách, kiệt, hẻm trong đô thị;

3. *Xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời* là xe ô tô và các loại xe chuyên dùng có công năng phù hợp để làm công tác vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời, rác thải vệ sinh môi trường, chất thải nguy hại.

4. *Rác thải vệ sinh môi trường (rác thải sinh hoạt)* là chất thải bao gồm mọi thứ mà con người không còn sử dụng tới, có ý định vứt đi hoặc loại bỏ. Chất thải có thể ở dạng rắn (rác thải), lỏng (nước thải) hoặc khí (khí thải).

5. Rác thải nguy hại là chất thải chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, lây nhiễm, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn, gây nhiễm độc hoặc có đặc tính nguy hại khác.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Điều kiện phương tiện vận chuyển

1. Phương tiện vận tải phục vụ vệ sinh môi trường; vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời phải là các loại xe ô tô hoặc các loại xe chuyên dùng có công năng phù hợp và phải đáp ứng các quy định tại Điều 35, Điều 49 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024.

2. Phương tiện vận tải rác thải nguy hại phải là các loại xe ô tô hoặc các loại xe chuyên dùng có công năng phù hợp và phải đáp ứng các quy định tại Điều 35, Điều 51 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024.

Điều 5. Hoạt động vận tải phục vụ vệ sinh môi trường; vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời; vận chuyển chất thải nguy hại trong đô thị

1. Vận tải phục vụ vệ sinh môi trường; vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời.

a) Rác thải, chất thải, vật liệu xây dựng, phế thải rời trên xe phải được che phủ kín, không để rơi, vãi xuống đường. Trường hợp để rơi, vãi xuống đường thì người vận tải phải có trách nhiệm khắc phục, thu dọn ngay và đồng thời có những biện pháp báo hiệu, ngăn chặn không để xảy ra tai nạn giao thông, gây ô nhiễm môi trường. (*Điểm đ; D49 Luật TTATGT*)

b) Việc vận chuyển chất thải sinh hoạt, chất thải lỏng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường.

c) Chỉ được bốc xếp vật liệu xây dựng; thu gom chất thải, rác thải tại các vị trí đảm bảo an toàn giao thông, thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường và không gây ô nhiễm.

2. Vận chuyển chất thải nguy hại

a) Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại phải được gắn thiết bị giám sát hành trình (thiết bị định vị); có các thùng kín chuyên dụng chứa chất thải nguy hại, bảo đảm không phát tán ra môi trường, không gây rò rỉ chất thải ra bên ngoài; không được dừng, đỗ ở khu vực dân cư, nơi đông người, những nơi dễ xảy ra nguy hiểm. Khi vận chuyển chất thải nguy hại chỉ được lưu thông theo lộ trình đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. (*bảo đảm tuân thủ theo Khoản 3, Điều 83 Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17/11/2020*).

b) Tổ chức, cá nhân vận chuyển chất thải nguy hại phải có Giấy phép vận chuyển, thu gom chất thải nguy hại do cơ quan có thẩm quyền cấp; phải bảo

đảm đáp ứng đủ điều kiện, năng lực về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. (k 2; Đ 51; Luật TTATGT)

Điều 6. Thời gian hoạt động

1. Phương tiện phục vụ vệ sinh môi trường lưu thông trong đô thị trong khoảng thời gian: Từ 19h00 phút ngày hôm trước đến 05h00 phút ngày hôm sau.

2. Các loại xe thực hiện nhiệm vụ: bảo trì hệ thống đường bộ, điện lực, hệ thống chiếu sáng, sửa chữa đường nước, chăm sóc cây xanh trong đô thị được phép hoạt động 24/24 giờ trên các tuyến đường trong đô thị; trong quá trình hoạt động phải có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông và vệ sinh môi trường.

3. Xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời được phép hoạt động 24/24; hạn chế hoạt động trong các khung giờ cao điểm.

4. Xe chở rác thải nguy hại phải tuân thủ các quy định của Luật Bảo vệ Môi trường; chỉ được phép hoạt động theo lộ trình, thời gian được quy định trong giấy phép vận chuyển (Đ 9; ND số 42/2020) do cơ quan có thẩm quyền cấp; trong quá trình hoạt động phải có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ môi trường theo quy định.

5. Trên các tuyến đường có hạn chế thời gian hoạt động của từng loại phương tiện do cơ quan có thẩm quyền quy định, các loại phương tiện phải chấp hành theo quy định.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác tổ chức giao thông, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên các tuyến đường trong các đô thị trên địa bàn tỉnh.

2. Kiểm tra và xử lý các vi phạm về trật tự an toàn giao thông của các phương tiện vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị và tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị, báo cáo UBND tỉnh xem xét bổ sung, điều chỉnh các quy định bảo đảm phù hợp với sự phát triển của đô thị.

Điều 8. Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức phổ biến, tuyên truyền, triển khai thực hiện Quy định này.

2. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, điều chỉnh, bổ sung hệ thống biển báo hiệu giao thông trong đô thị cho phù hợp với Quy định này.

3. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với hoạt động của xe vệ sinh môi trường, xe

ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị.

Điều 9. Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tổ chức triển khai, thực hiện Quy định này trên địa bàn. Chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân tỉnh về tình trạng hoạt động của các phương tiện vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị thuộc quyền quản lý.

2. Quy định cụ thể vị trí, số lượng, diện tích, thời gian tiếp nhận rác thải lên xe để đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và trật tự an toàn giao thông.

3. Thanh tra, kiểm tra xử lý các hoạt động vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời thuộc phạm vi quản lý.

Điều 10. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc liên quan đến hoạt động vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị

1. Quản lý, sử dụng phương tiện phục vụ hoạt động vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời theo đúng quy định của pháp luật và Quy định này.

2. Xây dựng phương án tổ chức hoạt động, quản lý, sử dụng phương tiện phục vụ vệ sinh môi trường, vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải rời bảo đảm đúng quy định của pháp luật, vệ sinh môi trường, trật tự an toàn giao thông.

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện có phát sinh khó khăn, vướng mắc các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.